

Chúng ta có thể ghi nhận rằng thánh Phao-lô rất trân trọng những đóng góp của anh trong công cuộc rao giảng Tin mừng cũng như vai trò của anh trong việc xây dựng và củng cố các cộng đồng.



Vấn đề trọng tâm ở đây là anh có khả năng gì, nhiệm vụ của anh trong chúng ta hiện nay hay thực mục đích của anh thánh Phao-lô là một con người như thế nào? Có phải ngài là người có một cái nhìn mang tính Cảnh chung theo kiểu chúng ta còn người Do-thái hay dân ngoại, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà (xc. Gl 3,28)? Phải chăng ngài là một người chỉ trọng hình thức vai trò của người nữ, riêng hình thức hình thức trong những buổi họp của cộng đồng (xc. 1Cr 14,34-35)? Hay thánh nhân là một người biết đánh giá đúng và trân trọng sự lãnh đạo của những người nữ trong cộng đồng thì sự khai (xc. Rm 16,1-16)? Con người Phao-lô đích thực là gì đây? Quả thực tìm hiểu về vấn đề này chúng ta chút nào, đến nay tác giả Pierre Debergé đã phải thốt lên: “Nếu có một khảo luận nào về vấn đề này, khảo luận này sẽ là ngài nữ lệ! Người ta không chỉ cáo thánh Phao-lô là ghét phụ nữ, những người ta còn bắt thánh nhân chịu trách nhiệm về việc hình giá tính đức cũng như chỉ trọng bài phụ nữ trong Giáo hội.”[1]

Bài viết này không có tham vọng chạm ngõ cho một cuộc luận, giới quy định rất rõ ràng về những vấn đề vẫn còn gây tranh cãi về những vấn đề này cũng như trên. Trong khả năng của mình, bài viết chỉ cung cấp một góc nhìn về vấn đề có chăng thánh Phao-lô là một con người có thể trọng nam khinh nữ? Thời nghĩ đến giới quy định chúng, có hai nguồn có thể cung cấp cho ta một cái nhìn mới mẻ về con người Phao-lô trong mối tương quan với phụ nữ, đó là các thư của ngài và sách Công Vụ Tông Đồ. Dĩ nhiên, để tìm hiểu về con người Phao-lô, các thư của ngài là những chứng cứ đầu tiên. Bên cạnh đó, Sách Công Vụ Tông Đồ cũng là một nguồn đáng lưu tâm.

Những điều về các sự kiện

Khi biết tôi đang tìm hiểu về vấn đề tài này, một người bạn đã nói với tôi rằng phải làm gì, đảng nào thì thánh nhân cũng khinh trọng phụ nữ. Bằng chứng rõ nhất là trong 1Cr 14,34-35 có viết: “Phụ nữ phải làm thinh trong các buổi họp, vì họ không được phép lên tiếng; trái lại, họ phải sẵn sàng phục tùng như chính Lỗ Luýt dấy. Nếu họ muốn tìm hiểu đi u gì, thì cứ về nhà hỏi chồng, bởi vì phụ nữ mà lên tiếng trong cộng đồng thì không còn thể thể gì.”

Một chỗ khác, ta thấy thầy đàn ông là thầy lãnh của phôi nôi, giống như Đ&#223;c Kitô là thầy lãnh của mọi người, và Thiên Chúa là thầy lãnh của Đ&#223;c Kitô (1 Cr 11,3). Và không chỉ trong kết hiệp hôn nhân, mà tự nhiên còn là thầy. Quả thật, đàn ông không được rút ra từ đàn bà, nhưng đàn bà từ đàn ông (1 Cr 11,8). Adam được tạo dựng đầu tiên, tiếp đó mới là Eva (1 Tm 2,13), do đó họ phải phục tùng đàn ông. “Khi nghe lời dạy dỗ, đàn bà phải thính phục và hết lòng phục tùng. Tôi không cho phép đàn bà giống đ&#223;y hay thầy ng&#223; đàn ông, trái lại họ phải thính phục, vì Adam được tạo dựng trước, rồi mới đến Eva. Cũng không phải Adam đã bắt đầu, nhưng là người đàn bà đã phạm tội, khi bắt đầu. Tuy nhiên, người đàn bà sẽ được cứu như sinh con cái, nếu kiên trì giữ đức tin, đức mến và sự thánh thiện, với lòng đức tin sự gìn giữ” (1 Tm 2,11-15).

Bên cạnh đó, đàn ông là hình ảnh và phần chi&#223;u Thiên Chúa, phần nữ là hình ảnh của đàn ông (1 Cr 11,7). Đàn ông không được tạo dựng vì đàn bà, nhưng đàn bà vì đàn ông (1 Cr 11,9). Không phải Adam đã bắt đầu, nhưng là người nữ, mới khi bắt đầu, đã phạm tội (1 Tm 2,14).

Tuy nhiên dù nhìn chung trên cho thấy có nhiều khả năng trong tất cả những của thánh nhân có sự kết hợp với phía phần nữ.

Và những ý kiến bất đồng

Thầy những sự thật có phải là thánh nhân thuộc lập trình những người nam trẻ không?

Căn cứ vào thư 1Cr 14,34-35 một số nhà chú giải như N. Flanagan, E. H. Snyder, P. W. Odell-Scott, dựa trên không phải là do thánh Phao-lô viết ra. Có lẽ chúng là phần cho thêm vào.[2] Bởi nếu thánh nhân viết những lời đó, rõ ràng thánh nhân mâu thuẫn với chính mình. Vì nhiều chỗ khác, thánh nhân đã công nhiên khen ngợi và nhìn nhận vai trò của phần nữ trong việc lãnh đạo cộng đồng đoàn[3]. Chính thầy nhìn ta có thể quan sát thấy sự mâu thuẫn ngay cùng trong là thầy. Ở 1Cr 11,5 ta nhận ra thánh Phao-lô khả phần nữ trong cộng đồng đoàn có thể nói tiên tri, cứu nguy. Điều đó cho thấy tính chất đáng của người nữ. Còn trong 1Cr 14,34-35 dường như họ buộc phải chấp nhận sự thật đáng trong những lời họ viết. Tuy nhiên từ từ từ từ thầy cho thấy chức phận đàn ông vẫn (14,34-35) không do thánh Phao-lô viết ra. Giống như dựa trên mà do thánh nhân viết đi chẳng nữa, chúng ta cũng cần lưu ý rằng chủ đích của lá thư này chính là việc xây dựng cộng đồng đoàn tại Cô-rin-tô. Khi buộc các bà phải yên lặng, thánh nhân không có ý định xác định vị trí của các bà cho bằng việc ngài đang cố điểu chỉnh như một vài lời xin trong cộng đồng đoàn như

## Thánh Phao-Lô Có K<sup>h</sup> Th<sup>h</sup> Ph<sup>h</sup> N<sup>h</sup> ?

T&#225;c Gi&#7843;: Phê-rô Ph<sup>h</sup>m Duy Khánh O.P.  
Th&#7913; Ba, 08 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2011 09:27

---

vi<sup>h</sup> c nói các ngôn ngữ, nói tiên tri.[4]

Bên c<sup>h</sup>nh đó, cũng có nh<sup>h</sup>ng lý ch<sup>h</sup>ng cho th<sup>h</sup>y r<sup>h</sup>ng không th<sup>h</sup> nào k<sup>h</sup>t lu<sup>h</sup>n thánh Phao-lô ch<sup>h</sup> tr<sup>h</sup>ng bu<sup>h</sup>c ph<sup>h</sup> n<sup>h</sup> trong các bu<sup>h</sup>i h<sup>h</sup>i h<sup>h</sup>p ph<sup>h</sup>i yên l<sup>h</sup>ng. Ta nh<sup>h</sup>n th<sup>h</sup>y nh<sup>h</sup>ng ph<sup>h</sup> n<sup>h</sup> nh<sup>h</sup> P<sup>h</sup>-rít-ca, Phê-bê có vai trò là nh<sup>h</sup>ng ng<sup>h</sup> i lãnh đ<sup>h</sup>o trong c<sup>h</sup>ng đoàn[5]. Sao trong nh<sup>h</sup>ng bu<sup>h</sup>i h<sup>h</sup>i h<sup>h</sup>p, nh<sup>h</sup>ng ng<sup>h</sup> i lãnh đ<sup>h</sup>o l<sup>h</sup>i có th<sup>h</sup> yên l<sup>h</sup>ng cho đ<sup>h</sup>c?

h<sup>h</sup> nh<sup>h</sup>ng th<sup>h</sup> khác, nh<sup>h</sup>t là th<sup>h</sup> th<sup>h</sup> nh<sup>h</sup>t g<sup>h</sup>i Giáo đoàn Cô-rin-tô (11,2-6), có nhi<sup>h</sup>u ng<sup>h</sup> i căn c<sup>h</sup> vào đây đ<sup>h</sup> cho r<sup>h</sup>ng tác gi<sup>h</sup> th<sup>h</sup> này là m<sup>h</sup>t ng<sup>h</sup> i có t<sup>h</sup> t<sup>h</sup>ng tr<sup>h</sup>ng nam khinh n<sup>h</sup>. Đi<sup>h</sup>u đó không th<sup>h</sup> c<sup>h</sup>m h<sup>h</sup> đ<sup>h</sup>t l<sup>h</sup>i v<sup>h</sup>n đ<sup>h</sup> v<sup>h</sup> n Linh H<sup>h</sup>ng. Ph<sup>h</sup>i chẳng trong b<sup>h</sup>u khí Ki-tô giáo, ng<sup>h</sup> i ta luôn đ<sup>h</sup> cao nam gi<sup>h</sup>i và đề nén ng<sup>h</sup> i n<sup>h</sup>? Thi<sup>h</sup>t nghĩ đ<sup>h</sup> hi<sup>h</sup>u đúng t<sup>h</sup> t<sup>h</sup>ng c<sup>h</sup>a thánh Phao-lô, xem thánh nhân có đúng nh<sup>h</sup> nh<sup>h</sup>ng gì mà ng<sup>h</sup> i đ<sup>h</sup>i k<sup>h</sup>t án không, ta c<sup>h</sup>n đ<sup>h</sup>c l<sup>h</sup>i b<sup>h</sup>n v<sup>h</sup>n đ<sup>h</sup> i ánh sáng c<sup>h</sup>a khoa chú gi<sup>h</sup>i.

Trong th<sup>h</sup> Th<sup>h</sup> nh<sup>h</sup>t Cô-rin-tô, ta đ<sup>h</sup> b<sup>h</sup> đ<sup>h</sup> ng v<sup>h</sup>i nh<sup>h</sup>ng câu nh<sup>h</sup>: “Tôi mu<sup>h</sup>n anh em bi<sup>h</sup>t r<sup>h</sup>ng th<sup>h</sup> lãnh c<sup>h</sup>a ng<sup>h</sup> i nam là Đ<sup>h</sup>c Ki-tô, th<sup>h</sup> lãnh c<sup>h</sup>a ng<sup>h</sup> i n<sup>h</sup> là ng<sup>h</sup> i nam, và th<sup>h</sup> lãnh c<sup>h</sup>a Đ<sup>h</sup>c Ki-tô là Thiên Chúa” (11,3). Hay nh<sup>h</sup>ng câu nh<sup>h</sup>: “Ng<sup>h</sup> i nam không đ<sup>h</sup>c che đ<sup>h</sup>u, b<sup>h</sup>i vì là hình <sup>h</sup>nh và vinh quang c<sup>h</sup>a Thiên Chúa; còn ng<sup>h</sup> i n<sup>h</sup> là vinh quang c<sup>h</sup>a ng<sup>h</sup> i nam” (11,7); “B<sup>h</sup>i th<sup>h</sup>, ng<sup>h</sup> i n<sup>h</sup> ph<sup>h</sup>i mang trên đ<sup>h</sup>u m<sup>h</sup>t đ<sup>h</sup>u hi<sup>h</sup>u ph<sup>h</sup>c t<sup>h</sup>ng, vì có các thiên th<sup>h</sup>n” (11,10).

Đ<sup>h</sup>c qua b<sup>h</sup>n v<sup>h</sup>n ta đ<sup>h</sup> nh<sup>h</sup>n ra đ<sup>h</sup>ng nh<sup>h</sup> thánh Phao-lô đã đ<sup>h</sup>ng hoá t<sup>h</sup>m khăn che đ<sup>h</sup>u c<sup>h</sup>a ng<sup>h</sup> i n<sup>h</sup> th<sup>h</sup>ng mang trong nh<sup>h</sup>ng bu<sup>h</sup>i ph<sup>h</sup>ng t<sup>h</sup> là đ<sup>h</sup>u hi<sup>h</sup>u c<sup>h</sup>a s<sup>h</sup> ph<sup>h</sup>c t<sup>h</sup>ng nam gi<sup>h</sup>i. Trong b<sup>h</sup>n v<sup>h</sup>n, thánh nhân đã x<sup>h</sup> đ<sup>h</sup>ng t<sup>h</sup> “Exousia” trong ngôn ngữ Hi L<sup>h</sup>p[6]. Do đó, ch<sup>h</sup>ng l<sup>h</sup> gì trong cách đ<sup>h</sup>ch và hi<sup>h</sup>u, ng<sup>h</sup> i ta th<sup>h</sup>ng nghĩ t<sup>h</sup> đó ám ch<sup>h</sup> s<sup>h</sup> ph<sup>h</sup>c t<sup>h</sup>ng quy<sup>h</sup>n b<sup>h</sup>n nh<sup>h</sup> ng<sup>h</sup> i v<sup>h</sup> đ<sup>h</sup> i v<sup>h</sup>i ch<sup>h</sup>ng. R<sup>h</sup>ng trong các c<sup>h</sup>ng đoàn Ki-tô giáo, ng<sup>h</sup> i v<sup>h</sup> luôn ph<sup>h</sup>i ch<sup>h</sup>u s<sup>h</sup> truy<sup>h</sup>n khi<sup>h</sup>n c<sup>h</sup>a ch<sup>h</sup>ng. Th<sup>h</sup> nh<sup>h</sup>ng th<sup>h</sup>c t<sup>h</sup> không ph<sup>h</sup>i th<sup>h</sup>. Đ<sup>h</sup>c k<sup>h</sup> b<sup>h</sup>n v<sup>h</sup>n ta nh<sup>h</sup>n th<sup>h</sup>y tr<sup>h</sup>c nh<sup>h</sup>ng khuynh h<sup>h</sup>ng c<sup>h</sup>i cách trong c<sup>h</sup>ng đoàn Cô-rin-tô, Phao-lô mu<sup>h</sup>n bi<sup>h</sup>n minh cho t<sup>h</sup>p t<sup>h</sup>c đ<sup>h</sup> các ph<sup>h</sup> n<sup>h</sup> đ<sup>h</sup>i khăn trong các bu<sup>h</sup>i ph<sup>h</sup>ng t<sup>h</sup>. Nh<sup>h</sup>ng l<sup>h</sup>p lu<sup>h</sup>n ông đ<sup>h</sup>a ra v<sup>h</sup> trình thu<sup>h</sup>t Sáng t<sup>h</sup>o th<sup>h</sup>m đ<sup>h</sup>m t<sup>h</sup> duy Do Thái – Hi L<sup>h</sup>p. Có v<sup>h</sup> nh<sup>h</sup> c. 7 ch<sup>h</sup> công nh<sup>h</sup>n ng<sup>h</sup> i nam là hình <sup>h</sup>nh xác th<sup>h</sup>c c<sup>h</sup>a Thiên Chúa. Nh<sup>h</sup>ng ta cũng l<sup>h</sup>u ý hai l<sup>h</sup>n thánh nhân đã b<sup>h</sup>ngang lý lu<sup>h</sup>n c<sup>h</sup>a mình. Đ<sup>h</sup>ng nh<sup>h</sup> ông t<sup>h</sup> mâu thu<sup>h</sup>n v<sup>h</sup>i chính mình: “Tuy nhiên, trong Chúa, không nam thì ch<sup>h</sup>ng có n<sup>h</sup>, và không n<sup>h</sup> thì ch<sup>h</sup>ng có nam. Th<sup>h</sup>t th<sup>h</sup>, nh<sup>h</sup> ng<sup>h</sup> i n<sup>h</sup> t<sup>h</sup> ng<sup>h</sup> i nam mà có, thì ng<sup>h</sup> i nam cũng b<sup>h</sup>i ng<sup>h</sup> i n<sup>h</sup> mà sinh ra, và m<sup>h</sup>i s<sup>h</sup> đ<sup>h</sup>u t<sup>h</sup> Thiên Chúa mà có” (11,11-12). Và trong c. 16 đ<sup>h</sup>ng nh<sup>h</sup> ông có v<sup>h</sup> đ<sup>h</sup>i lý trong nh<sup>h</sup>ng l<sup>h</sup>p lu<sup>h</sup>n c<sup>h</sup>a mình. Lúc <sup>h</sup>y ch<sup>h</sup> còn lý do quan tr<sup>h</sup>ng duy nh<sup>h</sup>t đó chính là s<sup>h</sup> th<sup>h</sup>ng nh<sup>h</sup>t trong nh<sup>h</sup>ng c<sup>h</sup>ng đoàn Ki-tô giáo. “Ngoài ra, n<sup>h</sup>u có ai nghĩ mình ph<sup>h</sup>i cãi lý, thì đó không ph<sup>h</sup>i là thói quen c<sup>h</sup>a chúng tôi, cũng nh<sup>h</sup> không ph<sup>h</sup>i là thói quen trong các H<sup>h</sup>i Thánh c<sup>h</sup>a Thiên Chúa” (c. 16).

## Thánh Phao-Lô Có Kí Thi Phở Nở ?

T&#225;c Gi&#7843;: Phê-rô Ph&#226;m Duy Khánh O.P.  
Th&#7913; Ba, 08 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2011 09:27

---

Gi&#223;a nh&#228;ng tranh cãi r&#228;ng đ&#223;a trên b&#228;n v&#223;n (1Cr 11,2-6), thánh Phao-lô có t&#228; t&#228;ng tr&#228;ng nam khinh n&#228; hay không? Chúng tôi th&#228;y l&#228;i lý gi&#228;i c&#223;a tác gi&#228; Vũ Phan Long soi sáng r&#228;t nhi&#228;u cho vi&#223;c hi&#228;u đ&#228;ng b&#228;n v&#223;n.[7] B&#228;ng nh&#228;ng kh&#228;o c&#223;u c&#223;a mình trong lãnh v&#223;c l&#228;ch s&#228; và ng&#228; h&#228;c, tác gi&#228; cho th&#228;y vi&#223;c hi&#228;u b&#228;n v&#223;n trên theo h&#228;ng tr&#228;ng nam khinh n&#228; là đ&#228;u sai l&#228;m. T&#228; đ&#228;y tác gi&#228; đã đi đ&#228;n k&#228;t lu&#228;n:

“Trong b&#228;i c&#223;nh ph&#228;ng t&#228;, có th&#228; nói ng&#228; i n&#228; đ&#228;c t&#228; tr&#228; đ&#228;i v&#228;i ng&#228; i nam, b&#228;i v&#228;i khi đó bà &#228; trong quan h&#228; tr&#228;c ti&#228;p v&#228;i Thiên Chúa nh&#228; trung gian c&#223;a các Thiên th&#228;n. Cái khăn c&#223;a bà, ngoài vi&#223;c b&#228;o đ&#228;m cho bà có s&#228; đ&#228;an trang c&#223;n thi&#228;t đ&#228; ch&#228;ng bà cũng có s&#228; tôn vinh Thiên Chúa mà không b&#228; ô nh&#228;c, còn là đ&#228;u ch&#228; v&#228; s&#228; t&#228; tr&#228; c&#223;a bà, v&#228; quy&#228;n c&#223;a bà, v&#228; kh&#228; năng (pháp lý) c&#223;a bà là đ&#228;c tham đ&#228; vào vi&#223;c ph&#228;ng t&#228;. Bà hoàn toàn t&#228; do.”[8]

Nh&#228; th&#228;, ta không th&#228; quy k&#228;t thái đ&#228; tr&#228;ng nam khinh n&#228; cho Phao-lô. Tuy nhiên ta cũng không th&#228; ph&#228; nh&#228;n nh&#228;ng &#228;nh h&#228;ng c&#223;a t&#228; t&#228;ng Do Thái - Hi L&#228;p trên thánh nhân trong lúc so&#228;n th&#228;o các th&#228;. Th&#228; nh&#228;ng n&#228;m bên đ&#228;i nh&#228;ng &#228;nh h&#228;ng văn hoá &#228;y, ta còn nh&#228;n ra thái đ&#228; xuyên su&#228;t trong truy&#228;n th&#228;ng Ki-tô giáo, r&#228;ng ng&#228; i nam và ng&#228; i n&#228; hoàn toàn bình đ&#228;ng v&#228;i nhau tr&#228;c m&#228;t Chúa. Dù r&#228;ng đôi lúc ta đ&#228;c th&#228;y: “ch&#228;ng là đ&#228;u c&#223;a v&#228;” (Ep 5,23), nh&#228;ng đ&#228;n đ&#228;n câu nói &#228;y cũng đ&#228;c hi&#228;u theo nghĩa t&#228;ng đ&#228;i: c&#223; v&#228; l&#228;n ch&#228;ng đ&#228;u là chi th&#228; c&#223;a m&#228;t thân th&#228; mà đ&#228;u là Đ&#228;c Ki-tô (Ep 5,30). T&#228;t c&#223; nh&#228;ng đ&#228;u này ta s&#228; nh&#228;n th&#228;y rõ nét trong cu&#228;c đ&#228;i và l&#228;i &#228;ng x&#228; c&#223;a Đ&#228;c Ki-tô – Thiên Chúa nh&#228; p th&#228; [9].

T&#228;m k&#228;t

Qua nh&#228;ng tìm hi&#228;u thoáng qua l&#228;p tr&#228;ng c&#223;a thánh Phao-lô v&#228; ph&#228; n&#228; đ&#228;a trên các th&#228; c&#223;a ngài, chúng ta th&#228;y r&#228;ng đ&#228; đ&#228;a ra m&#228;t phán quy&#228;t rõ ràng v&#228; v&#228;n đ&#228; này không ph&#228;i đ&#228;n gi&#228;n. Li&#228;u thánh nhân có t&#228; t&#228;ng tr&#228;ng nam khinh n&#228; không, đó là đ&#228;u khó nói. Chúng ta ch&#228; có th&#228; ghi nh&#228;n r&#228;ng thánh Phao-lô r&#228;t tr&#228;n tr&#228;ng nh&#228;ng đ&#228;ng góp c&#223;a ph&#228; n&#228; trong công cu&#228;c rao gi&#228;ng Tin m&#228;ng cũng nh&#228; vai trò c&#223;a h&#228; trong vi&#223;c xây đ&#228;ng và c&#228;ng c&#223; các c&#228;ng đ&#228;n. Và nh&#228; th&#228;, so v&#228;i nh&#228;ng l&#228;i &#228;ng x&#228; c&#223;a nh&#228;ng ng&#228; i đ&#228;n ông khác th&#228; i c&#223;a ngài, ra nh&#228; ngài có cái nhìn thoáng h&#228;n v&#228; trí và vai trò ng&#228; i ph&#228; n&#228;. Ch&#228; ít ngài cũng làm khác v&#228;i nh&#228;ng đ&#228;u trong các giáo hu&#228;n mà sách Torah ch&#228; th&#228;: “Th&#228; đ&#228;t cháy nh&#228;ng l&#228;i c&#223;a Torah còn h&#228;n là giao cho ph&#228; n&#228;.”[10] Do đó, khi li&#228;t thánh nhân vào s&#228; nh&#228;ng ng&#228; i c&#223; v&#228; s&#228; k&#228; th&#228;, “ng&#228; i ta quên m&#228;t r&#228;ng n&#228;u nh&#228; thánh Phao-lô s&#228;ng trong m&#228;t th&#228; gi&#228;i v&#228;n hoá &#228; đó v&#228; trí và quy&#228;n hành đ&#228;c nh&#228;n là thu&#228;c v&#228; ng&#228; i đ&#228;n ông, thì thánh nhân cũng l&#228;i là ch&#228;ng nh&#228;n c&#223;a s&#228; bi&#228;n đ&#228;i tri&#228;t đ&#228; mà l&#228;i loan báo Tin m&#228;ng đã th&#228;c hi&#228;n trong nh&#228;ng m&#228;i t&#228;ng quan đ&#228;n ông – ph&#228; n&#228;.”[11]

Bên cạnh đó, ta cũng không thể không nhắc đến các bài báo dành cho thánh nhân trong các số báo bình thường và đặc biệt. Chúng tôi lưu ý rằng, khi cáo buộc thánh nhân, ta nên đặt thánh nhân trong bối cảnh xã hội và tôn giáo lúc bấy giờ. Điều đó ta có thể có cái nhìn khoan dung hơn với con người và thế giới của ngài.[12]

[1] Pierre Deberg, Paul, le Pasteur, cahiers Evangile, số 126, 2003. Bản dịch của Nguyễn Thị Trung (Tu viện Rút Thánh Mân Côi: 2009), tr. 92-93.

[2] Xc. Raymond E. Brown, Joseph A. Fitzmyer, Roland E. Murphy, biên tập, The New Jerome Biblical Commentary (New Jersey: Prentice Hall, 1990), p. 811.

[3] Xc. Rm 16,3-4; Cv 18,24-26; 1Cr 16,19-20; 1Cr 1,10-11.

[4] Pierre Deberg, ibid., tr. 100-101.

[5] Xc: Rm 16,1-4; Cv 15,38; Rm 16,21; 2Cr 8,23;

[6] Exousia: có nghĩa là : quyền bính, uy quyền, quyền lực, khả năng chính pháp, tự do hành động.

[7] Xc. Vũ Phan Long, Tìm Hiểu Các Thánh Phao-lô (Hà Nội: NXB Văn Hóa Thông Tin, 2008), tr. 105-107.

Ví như việc một linh mục, ý nghĩa của khả năng đi đàng người sđ đoán trang của phđn, chúng còn là biểu tượng của hiđn đđn của các Thiên thần – có vai trò chuyển lđi của người lên Thiên Chúa. Việc một người hđc, cách dùng từ “có một ‘exousia’ (uy quyền) trên đđu” thì hiđn sđ chđ đđng (sđ hđu một quyền) chđ không bđ đđng. Do đó ta có thể suy đoán rằng cái khả năng dùng đđ đđi đđu, người chuyển thì hiđn sđ đoán trang, hành vi tôn vinh Thiên Chúa, còn là đđu hiđu của sđ trđ của người phđn, vđ quyền, khả năng pháp lý của hđ là đđđc tham đđ vào việc phđng tđ. Hđ hoàn toàn tđ do.

[8] Vũ Phan Long, *ibid.*, tr. 107.

[9] Xem thêm: Pierre Deberg, *ibid.*, 95-97.

[10] Pierre Deberg, *ibid.*, tr. 101.

[11] Pierre Deberg, *ibid.*, tr. 92-93.

[12] Xc. Edouard Cothenet, *Saint Paul en son temps*, trong *Cahiers Evangile*, sđ 26 (1978). Bđn đđch Viđt ngđ của Nguyễn Tấn Trung (Tu viđn Rđt Thánh Mđn Cđi: 2009), tr. 119-123.

Người Đa Minh Viđt Nam